**5. Thủ tục đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh**

***a) Trình tự thực hiện:***

**Bước 1**: Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường phù hợp với tiêu chuẩn tương ứng nộp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn tới Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk, số 10 Nguyễn Hữu Thấu, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

**Bước 2:** Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ:

- Trường hợp hồ sơ không đầy đủ theo quy định, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thông báo bằng văn bản đến tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định. Sau 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày gửi văn bản mà hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn không được bổ sung đầy đủ theo quy định, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng có quyền hủy bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.

- Trường hợp hồ sơ công bố hợp chuẩn đầy đủ và hợp lệ, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn.

- Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ nhưng không hợp lệ, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn về lý do không tiếp nhận hồ sơ.

***b) Cách thức thực hiện:*** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện tới Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

***c) Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Bản công bố hợp chuẩn.

+ Bản sao y bản chính giấy tờ chứng minh về việc thực hiện sản xuất, kinh doanh của tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn (Giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Quyết định thành lập hoặc Giấy tờ khác theo quy định của pháp luật).

+ Bản sao y bản chính tiêu chuẩn sử dụng làm căn cứ để công bố.

+ Trường hợp tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn chưa được tổ chức chứng nhận đă đăng ký cấp Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn về hệ thông quản lý (ISO 9001, ISO 22000, HACCP…), thì hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn của tổ chức, cá nhân phải có quy trình sản xuất kèm theo kế hoạch kiểm soát chất lượng được xây dựng, áp dụng và kế hoạch giám sát hệ thống quản lý.

+ Trường hợp tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn được tổ chức chứng nhận đă đăng ký cấp Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn về hệ thống quản lý (ISO 9001, ISO 22000, HACCP…), thì hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn của tổ chức, cá nhân phải có bản sao y bản chính Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn về hệ thống quản lý còn hiệu lực.

+ Báo cáo đánh giá hợp chuẩn kèm theo bản sao y bản chính Phiếu kết quả thử nghiệm mẫu trong vòng 12 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn của tổ chức thử nghiệm đă đăng ký.

Trong quá trình xem xét hồ sơ, nếu cần thiết sẽ xem xét, đối chiếu với bản gốc hoặc yêu cầu bổ sung bản sao có chứng thực.

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

***d) Thời hạn giải quyết:***

- Đối với hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn không đầy đủ, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn, Chi cục thông báo bằng văn bản đề nghị bổ sung các loại giấy tờ theo quy định. Sau thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày gửi văn bản đề nghị mà hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn không được bổ sung đầy đủ theo quy định, Chi cục có quyền huỷ bỏ việc xử lý đối với hồ sơ này.

- Đối với hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ theo quy định, trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng phải tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn để xử lý như sau:

+ Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ và hợp lệ, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng ban hành Thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn.

+ Trường hợp hồ sơ đăng ký công bố hợp chuẩn đầy đủ nhưng không hợp lệ, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố hợp chuẩn về lý do không tiếp nhận hồ sơ.

***đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:***

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đăng ký công bố sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường phù hợp với tiêu chuẩn tương ứng.

***e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:***

Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Sở Khoa học và Công nghệ.

***g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:***

Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp chuẩn.

***h)Lệ phí*:**150.000 đ.

***i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:***

- Bản công bố hợp chuẩn *(Mẫu kèm theo).*

- Kế hoạch kiểm soát chất lượng *(Mẫu kèm theo).*

- Mẫu báo cáo đánh giá hợp chuẩn *(Mẫu kèm theo).*

***k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*** Không.

***l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007.

- [Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật](http://congbotieuchuansanpham.vn/?p=1537) ngày 29 tháng 6 năm 2006.

*-* Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

- Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

- Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

- Thông tư số 02/2017/TT-BKHCN ngày 31/3/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.

- Thông tư 183/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy đăng ký công bố hợp chuẩn, hợp quy.

|  |  |
| --- | --- |
| **Mẫu**  **Bản công bố hợp chuẩn**  (Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012)  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **BẢN CÔNG BỐ HỢP CHUẨN**  Số ………………………….  Tên tổ chức, cá nhân: ………………………………………………………………  Địa chỉ: …………………………………………..………………………………….  Điện thoại: ………………………………Fax: …………………………………..  E-mail: ……………………………………………..………………………………  **CÔNG BỐ:**  Sản phẩm, hàng hóa, quá trình, dịch vụ, môi trường (*tên gọi, kiểu, loại, nhăn hiệu, đặc trưng kỹ thuật,...* )  …………………………..………………………………………..………………………………………………………………………………..………………………  Phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật (*số hiệu, ký hiệu, tên gọi*)  …………………….………………………………………..………………………  ……………………………………………………………..………………………  Thông tin bổ sung (*căn cứ công bố hợp chuẩn, phương thức đánh giá sự phù hợp...*):  ……………………………………………..………………………………………  ……………………………………………..………………………………………  ……………………………………………..………………………………………  .....(Tên tổ chức, cá nhân) .... cam kết và chịu trách nhiệm về tính phù hợp của …. (sản phẩm, hàng hóa, quá trình, dịch vụ, môi trường)…….. do mình sản xuất, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, khai thác. | |
|  | *…………., ngày …… tháng …… năm ….* **Đại diện Tổ chức, cá nhân** (Ký tên, chức vụ, đóng dấu) |

**Mẫu**

**Kế hoạch kiểm soát chất lượng**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012)

**KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG**

Sản phẩm/hàng hóa/dịch vụ/quá trình/môi trường: ……………………………….

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Các quá trình sản xuất cụ thể** | **Kế hoạch kiểm soát chất lượng** | | | | | | |
| **Các chỉ tiêu giám sát/kiểm soát** | **Tiêu chuẩn kỹ thuật** | **Tần suất lấy mẫu/cỡ mẫu** | **Thiết bị thử nghiệm/kiểm tra** | **Phương pháp thử/kiểm tra** | **Biểu ghi chép** | **Ghi chú** |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)** | **(5)** | **(6)** | **(7)** | **(8)** |
|  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…………., ngày …… tháng …… năm ..….* Đại diện tổ chức *(ký tên, đóng dấu)* |

**Mẫu**

**Báo cáo đánh giá hợp chuẩn**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012)

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN *(nếu có)* **TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN --------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------------** |
| Số: ……........... | *………, ngày … tháng …. năm …..* |

**BÁO CÁO**

ĐÁNH GIÁ HỢP CHUẨN

1. Ngày đánh giá:

2. Địa điểm đánh giá:

3. Tên sản phẩm:

4. Số hiệu tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng:

5. Tên tổ chức thử nghiệm sản phẩm:

6. Đánh giá về kết quả thử nghiệm theo tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng và hiệu lực việc áp dụng, thực hiện quy trình sản xuất:

7. Các nội dung khác (nếu có):

8. Kết luận:

Sản phẩm phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật.

Sản phẩm không phù hợp tiêu chuẩn kỹ thuật.

|  |  |
| --- | --- |
| **Người đánh giá** *(ký và ghi rõ họ tên)* | **Xác nhận của lãnh đạo tổ chức, cá nhân** *(ký tên, chức vụ, đóng dấu)* |